

Số: 84/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Tại biên bản hòa giải ngày 04/11/2025 đại diện của nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn bà Lê Kim L trả số tiền 510.000.000 đồng, không yêu cầu bà Bùi Ngọc N cùng trả với bà Lê Kim L.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Xuân M, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Xuân M là: Bà Phạm Anh T, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Số B, đường T, phường P, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: 1/ Bà Lê Kim L, sinh năm 1955.

2/ Bùi Ngọc N, sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Bị đơn bà Lê Kim L đồng ý trả cho bà Trần Thị Xuân M số tiền

510.000.000 đồng (Năm trăm mười triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

-Về án phí: Nguyên đơn bà Trần Thị Xuân M đồng ý nộp 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm ngàn đồng), bà M đã nộp tạm ứng 14.780.000 đồng (Mười bốn triệu, bảy trăm tám chục ngàn đồng) theo lai thu số 0004172 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, nên được khấu trừ, trả lại cho bà M 8.680.000 đồng (Tám triệu, sáu trăm tám chục ngàn đồng).

Bị đơn bà Lê Kim L đồng ý nộp 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm ngàn đồng), bà L là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền án phí. Căn cứ điểm d Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí cho bà L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS ND Khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1-Vĩnh Long;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Công Bằng